

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2020/HSST.
Ngày 08 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ma Thị Nghi
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Bà Khuất Thị Toàn
 2. Bà Nguyễn Thị Tuyết
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thảo Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:* Bà Phùng Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Vũ L; sinh ngày 15 tháng 01 năm 1973, tại tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Tổ 03, phường Nguyễn Trãi, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Cán bộ (là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Mai L (Đã chết) và bà Vũ Thị T; vợ: Lê Thị Hồng Đ; con: Có ba con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo có mẹ là bà Vũ Thị T được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huy chương kháng chiến hạng nhì; bản thân bị cáo trong quá trình công tác được tặng nhiều giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/02/2020; tạm giam ngày 27/02/2020 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trương Thị Thu H; sinh năm 1970; nghề nghiệp: Cán bộ; địa chỉ: Tổ 03, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 18/02/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang bị cáo Trương Vũ L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) tại khu vực đường X thuộc tổ 04 phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L khai: Bị cáo sử dụng túy Heroine từ năm 2019, hình thức sử dụng là cho ma túy Heroine vào trộn với thuốc Lào và dùng ống điều hút hít khói vào cơ thể. Khoảng hơn 17 giờ, ngày 18/02/2020, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA-WAVE RSX màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 23B1-029.45 (là xe L mượn của chị gái Trương Thị Thu H, SN 1970, HKTT: tổ 03, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; chủ xe là Công ty TNHH T, địa chỉ: tổ 3, phường N, thành phố H) từ nhà riêng tại tổ 03, phường N, thành phố H đến xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang mục đích tìm mua ma túy (Heroine) để sử dụng. Khi đi đến khu vực dốc Phong Q thuộc tổ 03, phường Q, thành phố H, bị cáo L gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi đến 50 tuổi đang ngồi trên xe mô tô loại xe ga, màu sơn đen, đầu đội mũ bảo hiểm (không xác định được loại xe và biển kiểm soát, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, bị cáo L không quen biết chỉ đoán là người nghiện ma túy vì bị cáo là người sử dụng ma túy nên nhận ra), bị cáo L tiến lại gần và nói: *“Anh có hàng không để cho em một ít để em sử dụng”*, người đàn ông hiểu ý bị cáo L hỏi mua ma túy Heroine nên trả lời *“có em mua bao nhiêu”*, bị cáo L nói *“em lấy 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)”*, đồng thời đưa cho người đàn ông một tờ tiền mệnh giá 500.000đ (*năm trăm nghìn Việt Nam đồng*), người đàn ông cầm tiền và đưa cho bị cáo L 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng bên trong là ma túy (heroine). Bị cáo L cầm (02) hai gói ma túy cho vào túi áo khoác đang mặc phía ngoài bên trái và điều khiển xe mô tô đi về nhà mục đích để sử dụng, trên đường đi bị cáo L lấy 02 (hai) gói ma túy ở trong túi áo ra và cầm ở tay trái. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, khi bị cáo L đi đến khu vực đường X, thuộc tổ 04 phường Q, thành phố H thì bị lực lượng Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng liên quan.

Ngày 18/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiến hành mở niêm phong và cân tịnh khối lượng: Tổng khối lượng số chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy heroine) là 0,38gam (*không phải ba mươi tám gam*).

Tại Kết luận giám định, số: 56/KL-PC09, ngày 25/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1, A2 là ma túy, loại ma túy heroine có tổng khối lượng là 0,38g (*không phải ba mươi tám gam*). Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ

* Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 23B1-029.45, số khung RLHJC4327BY371144, số máy JC43E-6313825 xe đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng chất lượng của xe.

- 01 (một) phong bì niêm phong kín, mặt trước phong bì có chữ CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ:...../PC09, kính gửi: “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết tên của thành phần tham gia.

- 01(một) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và 07 (bảy) chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng; không tiến hành kiểm tra tình trạng chất lượng của điện thoại.

* Tại Quyết định xử lý vật chứng số: 12/QĐ-CQĐT ngày 23/4/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H:

- Trả lại cho bà Trương Thị Thu H tài sản để quản lý sử dụng gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 23B1-029.45, số khung RLHJC4327BY371144, số máy JC43E-6313825 xe đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng chất lượng của xe. Sau khi nhận lại tài sản bà Hằng không có ý kiến đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 17/CT - VKSNDTPHG ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Trương Vũ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo L đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Vũ L về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Vũ L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 18/02/2020.
- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Bị cáo L không có ý kiến tranh luận với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo rất hối hận và ăn năn về hành vi của mình. Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã sai và vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/02/2020, tại khu vực đường X thuộc tổ 04 phường Q, thành phố H, bị cáo Trương Vũ L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,38g chất ma túy (Heroine), mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Theo biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong của cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố H cân tịnh tổng khối lượng số chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy heroin) bị cáo Trương Vũ L tàng trữ là 0,38g (không phải ba mươi tám gam). Theo bản kết luận giám định số: 56/KL-PC09 ngày 25/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1, A2 là ma túy, loại ma túy heroine có tổng khối lượng là 0,38g (không phải ba mươi tám gam). Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Trương Vũ L đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm việc trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chất ma túy, nghiêm cấm

các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Trong khi bị cáo là cán bộ, là người có học thức cao, có đầy đủ năng lực hành vi và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy, để nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo đã gây nên sự bất bình trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội vì vậy việc xử lý bị cáo trước pháp luật là hoàn toàn thoả đáng và xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng, quá trình công tác bản thân bị cáo có nhiều thành tích được tặng nhiều Bằng khen, giấy khen. Vì vậy áp dụng điểm s, khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp bà Trương Thị Thu H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 23B1-029.45, số khung RLHJC4327BY371144, số máy JC43E-6313825 xe đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng chất lượng của xe. Sau khi nhận lại tài sản bà H không có ý kiến đề nghị gì thêm nên không xem xét.

* Đối với số vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu theo quy định của pháp luật và có ghi dòng chữ “ CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ:...../PC09, kính gửi: “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2” là những vật Nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01(một) phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu theo quy định của pháp luật và có ghi dòng “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ” là những vật Nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng; không tiến hành kiểm tra tình trạng chất lượng của điện thoại. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo L cần trả lại cho bị cáo L nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Trương Vũ L còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt

vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với bị cáo L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đến 50 tuổi bán ma túy cho bị cáo L vào ngày 18/02/2020 tại khu vực dốc P thuộc tổ 03, phường Q, thành phố H hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Vũ L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trương Vũ L 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2020.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu theo quy định của pháp luật và có ghi dòng chữ “ CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ:...../PC09, kính gửi: “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2”

+ 01(một) phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu theo quy định của pháp luật và có ghi dòng “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”

* Trả lại cho bị cáo Trương Vũ L 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng; không tiến hành kiểm tra tình trạng chất lượng của điện thoại nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan Công an thành phố H và Cơ quan thi hành án dân sự thành phố H.

- Về án phí: Buộc bị cáo Trương Vũ L phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND TPH;
- Công an TPH;
- CQTHA Hình sự CATPH;
- Nhà tạm giữ CATPH;
- Bị cáo.
- Người có QLNVLQ.
- THADSTPH.
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nghị